



Cô: Thủy Lê

TIẾNG VIỆT 2 (TUẦN 28)

Chủ điểm 8: “Giao tiếp và kết nối” P.1/4

Bài 1: Đọc bài “Cây trong vườn”, làm các bài tập sau:

CÂY TRONG VƯỜN



Khu vườn nhà Loan không rộng lắm. Nó chỉ bằng một cái sân nhỏ nhưng có bao nhiêu là cây. Mỗi cây có một đời sống riêng, một tiếng nói riêng. Cây lan, cây huệ, cây hồng nói chuyện bằng hương, bằng hoa. Cây mơ, cây cải nói chuyện bằng lá. Cây bầu, cây bí nói chuyện bằng quả. Cây khoai, cây dong nói chuyện bằng củ, bằng rễ... Phải yêu vườn như Loan mới hiểu được tiếng của các loài cây.

Cũng trên một mảnh vườn, sao lời cây ớt cay, lời cây sung chát, lời cây cam ngọt, lời cây móng rồng thơm như một chín, lời cây chanh chua... Trăm cây trong vườn đều sinh ra từ đất. Đất nuôi dưỡng cây từ sữa của mình. Đất truyền cho cây sắc đẹp, mùa màng. Chính đất là mẹ của các loài cây.

a) Khu vườn của nhà Loan rộng hay hẹp?

A. Rộng

B. Hẹp

C. Bình thường

b) Vườn nhà Loan có những cây gì?

A. Cây lan, cây huệ, cây hồng, cây mơ, cây cải

B. Cây bầu, cây bí, cây khoai, cây dong

C. Tất cả các loại cây ở trên

c) Trong bài đọc nhắc tới bao nhiêu loại cây?

A. 5 loại cây

B. 9 loại cây

C. 14 loại cây

d) Cây bầu, cây bí nói chuyện bằng gì?

- A. Bằng hương, bằng hoa
- B. Bằng quả
- C. Bằng củ, bằng rễ

e) Những loài cây nào nói chuyện bằng lá?

- A. Cây lan, cây huệ
- B. Cây hồng và cây mơ
- C. Cây cải và cây mơ

g) Nhờ đâu Loan hiểu được lời nói của các loài cây?

- A. Vì Loan rất yêu vườn cây.
- B. Vì Loan nghe được cây nói chuyện.
- C. Vì bà nói cho Loan nghe.

h) Theo em, các loài cây trong vườn có lời nói như thế nào?

- A. Mỗi loài có tiếng nói riêng, chính là vai trò, tác dụng của mỗi loài cây với đời sống con người.
- B. Cây thực sự không biết nói, chỉ là tác giả nghĩ ra mà thôi.
- C. Mỗi loài có tiếng nói riêng, chỉ Loan mới hiểu được tiếng nói của các loài cây.

i) Câu nói "Chính đất là mẹ của các loài cây." có ý nghĩa gì?

- A. Đất là người nuôi dưỡng, chăm sóc cây.
- B. Đất có vai trò rất quan trọng đối với sự sống của các loài cây.
- C. Đất truyền cho cây sắc đẹp của mình.

Bài 2: Mỗi câu văn sau thuộc kiểu câu nào?

Khu vườn nhà Loan không rộng lắm.

Đất nuôi dưỡng cây từ sữa của mình.

Đất là mẹ của các loài cây.

Câu giới thiệu

Câu nêu hoạt động

Câu nêu đặc điểm

Bài 3. Xếp tên các từ ngữ sau vào đúng cột trong bảng:

(khu vườn , yêu , rộng , nói chuyện , hiểu , cay , ngọt , nuôi dưỡng , mít , sắc đẹp , mùa màng , thơm , nghe , chát , đất)

Từ chỉ sự vật	Từ chỉ hoạt động	Từ chỉ đặc điểm

Bài 4. Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm để hoàn thành câu:

(lạnh buốt , nóng nực , ra rả , ngày khai trường , đua nỏ , cốm , mát mẻ , cơn mưa phùn , du lịch , háo hức)

Mùa xuân luôn bắt đầu bằng những lất phất. Thời tiết ấm và ẩm khiến trăm hoa Lúc nào đó, tiếng ve kêu báo cho những cô cậu học trò biết mùa hè đã đến. Ai ai cũng với những chuyến thú vị mùa hè. Nhưng mùa thu vẫn là mùa có nhiều người yêu mến hơn cả. Thu về, tiết trời không còn mà dịu dàng với những làn gió, với hương mới vàrộng ràng. Thế rồi đông sang, vạn vật như co lại trong những cơn gió

Bài 5: Điền l/n thích hợp vào chỗ chấm:

.....oê ;oắng ;ưuuyển ;ànhặch ;
.....ôức ;ạùng ;óngắy ;oèoệt ;
.....ănóc ;onganh ;anhợi ;ơmóp .

Bài 6: Sắp xếp lại thứ tự các câu sau để thành đoạn văn giới thiệu về một đồ dùng học tập.

a) Chiếc cặp có màu hồng phấn, mặt trước in hình nàng công chúa Elsa xinh đẹp, dịu dàng.

b) Bên cạnh cặp còn có hai túi nhỏ xinh xắn em thường dùng để ô và bình nước khi đến trường.



c) Em để sách vở và túi đựng bài kiểm tra vào một ngăn, ngăn còn lại để bảng con, hộp bút và màu vẽ.

d) Khi cặp sách cũ đã hỏng, mẹ mua cho em chiếc cặp sách mới.

e) Cặp sách là người bạn thân thiết đồng hành cùng em mỗi ngày đến trường.

g) Kéo khóa cặp ra, bên trong cặp có 2 ngăn khá rộng.

h) Cặp có hình dạng giống như một chiếc ba lô, có hai quai đeo to màu hồng, mềm mại, đeo rất êm vai.

- Thứ tự đúng là:

Bài 7: Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 7 câu) kể về một đồ dùng học tập của em.